

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOA LƯ
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2020/HS-ST

Ngày 17-2-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Kim Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Luận

Ông Phạm Kim Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Huy Hiệp- Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Đặng Xuân Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 17/2/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2020/TLST-HS ngày 17/01/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2020/QĐXXST-HS ngày 5/02/2020 đối với bị cáo:

Hoàng Văn S, sinh năm: 1994, tại thành phố T, tỉnh Ninh Bình; trú tại: thôn Đ, xã Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn L và bà Lê Thị H; có vợ là Nguyễn Thị V và 01 con sinh năm 2015; tiền án: bản án số 53/2015/HSST ngày 26/11/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp xử phạt bị cáo 5 năm tù về tội cướp giật tài sản; tiền sự: không; nhân thân: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/11/2019 đến ngày 15/11/2019 chuyển tạm giam tại trại Tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị Phạm Thị H. Trú tại: Xóm 4, xã L, huyện G, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Nam S. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 15 phút, ngày 13/11/2019, Hoàng Văn S điều khiển xe mô tô 30Y1-9504 đi trên quốc lộ 1A theo hướng Hà Nội- Ninh Bình. Khi đi đến khu vực thôn La Mai, xã Ninh Giang, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình, S phát hiện chị Phạm Thị H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35N1-199.80 đi hướng Ninh Bình- Hà Nội.

S quay xe đuổi theo và áp sát vào phía bên trái xe chị H đồng thời dùng tay phải giật chiếc điện thoại OPO F7 màu đỏ chị đang cầm ở tay trái đặt áp ở tay lái phía bên trái và tăng ga bỏ chạy. Vừa chạy, S vừa bỏ chiếc điện thoại giật được vào giỏ đựng hàng ở giữa xe. Chị H điều khiển xe máy đuổi theo. S điều khiển xe đến đường rẽ vào UBND xã Ninh Giang thì sang đường đi ngược đường một đoạn sau đó quay xe chạy về hướng Ninh Bình. Đến ngã ba giao nhau giữa đường Trần Hưng Đạo và đường Nam Thành thuộc phường Phúc Thành, thành phố Ninh Bình, chị H đuổi bám theo, hô “cướp điện thoại”. Cùng lúc, tổ công tác công an phường Phúc Thành phối hợp với nhân dân đã chặn bắt được S, thu giữ chiếc điện thoại S vừa chiếm đoạt của chị H và xe mô tô biển kiểm soát 30Y1-9504. Kết luận định giá số 27/KL-HĐĐG ngày 22/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hoa Lư kết luận: chiếc điện thoại có giá trị 4.867.500 đồng.

Quá trình điều tra, anh Hoàng Văn H (em trai Hoàng Văn S) đã nộp cho cơ quan điều tra giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 30Y1-9504, 01 giấy bán xe. Cơ quan điều tra xác định chiếc xe mô tô thuộc sở hữu của anh H nên đã trả lại cho anh H cùng giấy tờ xe. Chị H đã nhận lại chiếc điện thoại di động OPO F7 và không có yêu cầu gì về dân sự.

Bản cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 17 tháng 01 năm 2020, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư truy tố bị cáo về tội cướp giật tài sản theo quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự (sau đây viết tắt là BLHS). Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, bị hại, vật chứng thu giữ được, kết luận định giá tài sản..... Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội cướp giật tài sản và thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm và tái phạm nguy hiểm. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải. Do đó, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS xử phạt bị cáo từ 4 năm 6 tháng đến 5 năm 6 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ; buộc bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi nêu trên và không có ý kiến gì khác, không tranh luận với luận tội của đại diện Viện Kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoa Lư, điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó,

các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện vào hồi 18 giờ 30 phút, ngày 13/11/2019, tại đường quốc lộ 1A thuộc thôn La Mai, xã Ninh Giang, bị cáo điều khiển xe mô tô để tiếp cận chị Phạm Thị Hương cũng đang điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường rồi nhanh chóng chiếm đoạt chiếc điện thoại của chị Hương và bỏ chạy. Bị cáo mới chấp hành xong hình phạt 5 năm tù về tội cướp giật tài sản chưa được xóa án tích nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội cướp giật tài sản thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm và tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 của BLHS.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần cho bị cáo được giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được việc dùng xe mô tô để chiếm đoạt tài sản của người đang điều khiển xe mô tô ngoài việc xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân còn có thể gây nguy hại đến sức khỏe, tính mạng của bị hại và những người khác tham gia giao thông nhưng vì lợi ích của bản thân, bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân biết tuân thủ pháp luật cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng.

[5] Chiếc xe máy thu giữ của bị cáo, cơ quan điều tra đã xác định là tài sản của anh Hoàng Văn Hải nên đã trả lại xe và giấy tờ xe cho anh Hải và chị Phạm Thị Hương đã được trả lại chiếc điện thoại bị chiếm đoạt là đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết về trách nhiệm dân sự do anh Hải, chị Hương đều không có yêu cầu.

[6] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn S phạm tội Cướp giật tài sản.

Căn cứ vào điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn S 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (14/11/2019).

2. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Hoa Lư;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Công an huyện Hoa Lư;
- THADS huyện Hoa Lư;
- Trại tạm giam CA tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vũ Thị Kim Oanh